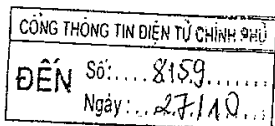


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1792/CT-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2011



CHỈ THỊ
Về tăng cường quản lý đầu tư
từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ

Trong thời gian qua, việc huy động và sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ đã có đóng góp quan trọng vào việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo môi trường thuận lợi góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, xóa đói giảm nghèo và cải thiện đời sống nhân dân. Tuy nhiên, do phân cấp quá rộng lại thiếu các biện pháp quản lý đồng bộ dẫn tới tình trạng phê duyệt quá nhiều dự án vượt khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, thời gian thi công kéo dài, kế hoạch đầu tư bị cắt khúc ra từng năm, hiệu quả đầu tư kém, gây phân tán và lãng phí nguồn lực của Nhà nước. Trong khi đó, thời gian tới vốn ngân sách nhà nước rất hạn hẹp, vốn trái phiếu Chính phủ không thể phát hành tăng thêm so với năm 2011 để thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, giảm dần bội chi ngân sách nhà nước, bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, dư nợ công ở mức cho phép.

Để khắc phục các tồn tại và bất cập nêu trên, căn cứ Kết luận tại Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), đi đôi với việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2011 về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, tổ chức triển khai các giải pháp tổng thể về tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là tái cơ cấu đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (sau đây gọi tắt là các Bộ, ngành, địa phương) triển khai thực hiện một số nguyên tắc và giải pháp tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ như sau:

I. Một số nguyên tắc quản lý và phân cấp đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ

1. Việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, chương trình và dự án đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ phải bám sát mục tiêu và định hướng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 của cả nước và của các ngành, các địa phương.

2. Từng bước điều chỉnh cơ cấu đầu tư theo hướng giảm dần đầu tư công. Tăng cường các biện pháp huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước để đầu tư vào các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có khả năng thu hồi vốn.

3. Trong khi chưa sửa đổi phân cấp quản lý đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương phải tuân thủ đúng quy chế hiện hành về quyền quyết định phê duyệt dự án đầu tư (kể cả dự án mới và dự án điều chỉnh quyết định đầu tư), đồng thời thực hiện thêm một số nguyên tắc sau đây:

a) Các cấp có thẩm quyền chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã phê duyệt, chỉ được quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Việc xác định nguồn vốn và cân đối vốn là nội dung quan trọng, phải có trong hồ sơ dự án trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và tổng mức vốn của các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương; vốn trái phiếu Chính phủ.

c) Căn cứ các quy định tại Chỉ thị này và mức vốn, lĩnh vực đầu tư được ngân sách trung ương giao, các Bộ, ngành, địa phương quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền. Trong vòng 10 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương phải gửi báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để các cơ quan này xem xét, giám sát.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định đầu tư của các Bộ, ngành, địa phương gửi đến và trong quá trình kiểm tra việc thực hiện dự án của các Bộ, ngành, địa phương, nếu phát hiện quyết định đầu tư dự án hoặc việc triển khai thực hiện dự án đầu tư chưa tuân thủ đúng các quy định tại Chỉ thị này thì Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính có ý kiến chính thức để các Bộ, ngành, địa phương xem xét, điều chỉnh, sửa đổi. Trường hợp các Bộ, ngành, địa phương không điều chỉnh, sửa đổi thì Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ biện pháp xử lý.

Đối với các dự án đã phê duyệt mà trước ngày 25 tháng 10 năm 2011 chưa khởi công thì phải rà soát lại và thực hiện như quy định tại điểm này.

d) Những dự án được quyết định đầu tư mà không xác định rõ nguồn vốn, mức vốn thuộc ngân sách nhà nước; vốn trái phiếu Chính phủ, làm cho dự án thi công phải kéo dài, gây lãng phí thì người ký quyết định phải chịu trách nhiệm về những tổn thất do việc kéo dài này gây ra.

đ) Từ năm 2012:

- Tất cả các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch được giao để không gây nên nợ đọng xây dựng cơ bản; mọi trường hợp bổ sung vốn, điều chuyển trong nội bộ vốn ngành, lĩnh vực chỉ được thực hiện khi cơ quan có thẩm quyền giao vốn chấp thuận. Các Bộ, ngành, địa phương tự cân đối các nguồn vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản thuộc phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền.

- Việc cấp phát và ứng chi vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ từ Kho bạc Nhà nước cho các dự án đầu tư (trong kế hoạch) phải theo khối lượng thực hiện. Đối với dự án chưa có khối lượng thực hiện, việc tạm ứng vốn tối đa là 30% của tổng mức kế hoạch vốn được giao hàng năm. Việc cấp phát và ứng chi tiếp chỉ thực hiện sau khi thanh toán khối lượng hoàn thành. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện và giám sát thực hiện theo đúng quy định này.

4. Việc bố trí vốn từ ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ phải được lập theo kế hoạch đầu tư 5 năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và được phân khai ra kế hoạch đầu tư từng năm. Riêng kế hoạch vốn đầu tư của giai đoạn 2011 - 2015 thì lập kế hoạch đầu tư hàng năm cho năm 2011, 2012 và kế hoạch đầu tư 3 năm (2013 - 2015). Việc xây dựng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ năm 2012 phải tính đến cân đối chung của cả giai đoạn 2011 - 2015. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng kế hoạch đầu tư 3 năm (2013 - 2015) trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2012; trong đó dự kiến về khả năng nguồn vốn và cân đối vốn theo ngành, lĩnh vực; mức vốn bổ sung có mục tiêu của 3 năm (có chia ra từng năm) để các Bộ, ngành và địa phương chủ động xây dựng và triển khai thực hiện đầu tư.

5. Đối với việc quản lý và phân cấp quản lý đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, Thủ tướng Chính phủ sẽ có quy định cụ thể về cơ chế quản lý các chương trình này.

II. Về bố trí vốn và tổng hợp, giao kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2012

1. Đối với dự án đầu tư từ ngân sách nhà nước, bao gồm: Vốn đầu tư của các Bộ, ngành, địa phương và vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho địa phương:

a) Rà soát, lập các danh mục dự án chuyển tiếp đang được đầu tư từ ngân sách nhà nước (dự án chuyển tiếp).

Các dự án thuộc đối tượng rà soát phải là các dự án đang được đầu tư từ ngân sách nhà nước, nằm trong kế hoạch đầu tư đã được duyệt, được Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư hoặc trong các chương trình, dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Các Bộ, ngành, địa phương tổ chức rà soát, lập các danh mục dự án đang đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách trung ương, gồm: Danh mục dự án đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn; Danh mục dự án dự kiến hoàn thành năm 2012; Danh mục dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách trung ương nhưng không đủ nguồn vốn để bố trí.

b) Việc bố trí vốn thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Tập trung bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án dự kiến cần phải hoàn thành năm 2012 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2012) và vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án.

- Số vốn còn lại (nếu có) bố trí cho một số dự án đang thực hiện hoặc dự án mới nhưng phải hạn chế tối đa. Dự án mới phải là dự án thực sự cấp bách, có quyết định đầu tư, thiết kế cơ sở, tổng dự toán được duyệt trước ngày 25 tháng 10 năm 2011. Đối với các dự án khởi công mới, các Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, trình Thủ tướng Chính phủ theo nguyên tắc: Việc bố trí vốn cho dự án mới năm 2012 phải bảo đảm tổng số vốn bố trí cho từng dự án (gồm vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác) tối thiểu bằng 15% đối với dự án nhóm A; 20% đối với dự án nhóm B; 35% đối với dự án nhóm C so với tổng vốn đầu tư được duyệt; dự án nhóm B phải hoàn thành trong 5 năm, dự án nhóm C phải hoàn thành trong 3 năm.

- Đối với các dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước nhưng không bố trí được vốn kế hoạch năm 2012 sẽ phân loại và xử lý như sau:

+ Nhóm 1: Đối với các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác.

Các Bộ, ngành, địa phương tiến hành đánh giá, phân tích và lập danh mục các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác như: BOT, BT, PPP,... bao gồm: các dự án có thể thu phí để hoàn vốn đầu tư;

các dự án có thể thanh toán bằng quyền sử dụng đất; các dự án có thể bán hoặc chuyển nhượng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Việc chuyển đổi hình thức đầu tư các dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước nhưng không đủ nguồn vốn bố trí tiếp phải có chương trình, kế hoạch tổ chức kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào từng dự án cụ thể. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục chuyển đổi theo hướng: Nhà nước rút toàn bộ vốn đã đầu tư vào dự án; Nhà nước góp phần vốn đã đầu tư cùng doanh nghiệp để tiếp tục đầu tư dự án và cùng khai thác; Nhà nước chuyển toàn bộ vốn đã đầu tư vào dự án cho chủ đầu tư mới.

+ Nhóm 2: Đối với các dự án không thể chuyển đổi được sang các hình thức đầu tư khác, các Bộ, ngành, địa phương chủ động huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Trường hợp không có nguồn vốn hợp pháp khác thì phải tạm dừng thực hiện năm 2012.

c) Tổng hợp và giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2012 cho các Bộ, ngành, địa phương và vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho các địa phương:

Căn cứ phương án phân bổ vốn ngân sách nhà nước để trình Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc rà soát, lập danh mục dự án, dự kiến bố trí vốn theo ngành, lĩnh vực, địa phương, kể cả vốn bổ sung có mục tiêu cho các địa phương và thông báo cho các Bộ, ngành, địa phương trước ngày 31 tháng 10 năm 2011.

Các Bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát, dự kiến các danh mục dự án và mức vốn bố trí kế hoạch năm 2012 cho từng dự án cụ thể gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 11 năm 2011. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chịu trách nhiệm về việc rà soát, xác định các danh mục dự án và bố trí vốn theo đúng nguyên tắc nêu trên trong tổng số vốn dự kiến kế hoạch năm 2012 được thông báo cho từng ngành, lĩnh vực và số vốn bổ sung có mục tiêu của từng chương trình cụ thể.

Căn cứ nghị quyết của Quốc hội (kỳ họp thứ hai, Quốc hội khoá XIII) và dự kiến của các Bộ, ngành, địa phương nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cho các Bộ, ngành ở Trung ương các chỉ tiêu kế hoạch đầu tư như quy định hiện hành và danh mục dự án; giao cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương các chỉ tiêu như quy định hiện hành và danh mục dự án thuộc nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho các địa

phương. Thủ tướng Chính phủ ủy quyền Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao cho các Bộ, ngành tổng số vốn phân bổ theo từng ngành, lĩnh vực, đầu tư theo các mục tiêu; nhiệm vụ và mức vốn từng dự án cụ thể; giao cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng số vốn bổ sung có mục tiêu từng chương trình và mức vốn từng dự án cụ thể.

2. Đối với phần vốn cân đối ngân sách của địa phương, vốn xỏ số kiến thiết và các nguồn vốn có tính chất ngân sách nhà nước khác, căn cứ nghị quyết của Quốc hội, quyết định của Thủ tướng Chính phủ về dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư phát triển, Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ các nguyên tắc nêu trên và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể nguyên tắc rà soát, lập danh mục dự án và bố trí vốn theo thứ tự ưu tiên trong kế hoạch năm 2012; chỉ đạo rà soát, tổng hợp phương án phân bổ vốn trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát và phương án bố trí vốn theo đúng các nguyên tắc nêu trên; bảo đảm bố trí vốn tập trung và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

III. Về bố trí vốn, tổng hợp, giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ 5 năm 2011 - 2015 và kế hoạch năm 2012

Theo ước tính sơ bộ trong 4 năm 2012 - 2015, vốn trái phiếu Chính phủ chỉ đáp ứng được khoảng 36% nhu cầu vốn của các dự án trong danh mục đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt. Để đảm bảo cân đối và sử dụng có hiệu quả vốn trái phiếu Chính phủ phải thực hiện nghiêm túc chủ trương không bổ sung thêm dự án mới, đồng thời triển khai việc rà soát, sắp xếp các dự án đã có trong danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ và phân bổ vốn trái phiếu Chính phủ 5 năm 2011 - 2015 và kế hoạch năm 2012 theo các nguyên tắc sau:

1. Rà soát và lập danh mục các dự án đang được đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ, gồm: Các dự án ghi trong Nghị quyết số 881/NQ-UBTVQH12 ngày 04 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các dự án bổ sung thêm trong Quyết định số 184/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2011.

Các Bộ, ngành, địa phương tổ chức rà soát và lập danh mục các dự án đang được đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ, gồm: Danh mục các dự án hoàn thành, đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn; Danh mục dự án có khả năng hoàn thành năm 2012; Danh mục dự án có khả năng hoàn thành năm 2013; Danh mục dự án còn lại.

2. Việc bố trí vốn trái phiếu Chính phủ thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Tập trung bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án cần phải hoàn thành năm 2012; nếu còn nguồn vốn sẽ xem xét bố trí cho các dự án có khả năng hoàn thành năm 2013 (theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2012, 2013).

- Danh mục dự án còn lại sẽ phân loại và xử lý như sau:

+ Nhóm 1: Đối với các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác.

Các Bộ, ngành, địa phương tiến hành đánh giá, phân tích và lập danh mục các dự án có khả năng chuyển đổi sang các hình thức đầu tư khác như: BOT, BT, PPP,... bao gồm: các dự án có thể thu phí để hoàn vốn đầu tư; các dự án có thể thanh toán bằng quyền sử dụng đất; các dự án có thể bán hoặc chuyển nhượng cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Việc chuyển đổi hình thức đầu tư các dự án đang được đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ nhưng không đủ nguồn vốn bố trí tiếp phải có chương trình, kế hoạch tổ chức kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào từng dự án cụ thể. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn các thủ tục theo hướng: Nhà nước rút toàn bộ vốn đã đầu tư vào dự án; Nhà nước góp phần vốn đã đầu tư cùng doanh nghiệp để tiếp tục đầu tư dự án và cùng khai thác; Nhà nước chuyển toàn bộ vốn đã đầu tư vào dự án cho chủ đầu tư mới.

+ Nhóm 2: Đối với các dự án không thể chuyển đổi được sang các hình thức đầu tư khác, các Bộ, ngành, địa phương chủ động sử dụng các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Trường hợp không có nguồn vốn hợp pháp khác thì phải giãn tiến độ thực hiện sau năm 2015.

3. Tổng hợp và giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc rà soát và lập các danh mục dự án đang được đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ trước ngày 31 tháng 10 năm 2011.

Căn cứ vào các quy định nêu trên và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương tiến hành rà soát tất cả các dự án đang được đầu tư từ vốn trái phiếu Chính phủ và lập các danh mục dự án cụ thể, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 11 năm 2011. Các Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm về kết quả rà soát và xác định các danh mục theo đúng tiêu chí quy định trong Chỉ thị này.

Căn cứ Nghị quyết Quốc hội về tổng mức vốn trái phiếu Chính phủ 5 năm 2011 - 2015 và năm 2012, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo của các Bộ, địa phương, dự kiến phương án phân bổ vốn trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ quyết định giao cho các Bộ, ngành, địa phương tổng mức vốn trái phiếu Chính phủ và danh mục các dự án. Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao cho các Bộ, ngành, địa phương danh mục và mức vốn từng dự án cụ thể.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những quy định của Chỉ thị này, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện để bảo đảm việc bố trí, sử dụng có hiệu quả vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn và tổng hợp kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

b) Hướng dẫn các thủ tục chuyển đổi hình thức đầu tư đối với các dự án đang được đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ quy định tại mục II, III của Chỉ thị này.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết xử lý đối với các tồn tại của các dự án trong kế hoạch nhưng phải tạm dừng, giãn tiến độ thực hiện.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Chính phủ trong quý I năm 2012 Nghị định về kế hoạch đầu tư trung hạn.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định nguồn thu và cân đối thu chi ngân sách nhà nước, khả năng phát hành trái phiếu Chính phủ và các cân đối tài chính có liên quan đến an ninh tài chính quốc gia trong kế hoạch 5 năm và hàng năm; rà soát trình Chính phủ sửa đổi phạm vi, đối tượng được sử dụng nguồn vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước tại Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2011.

4. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương trước ngày 15 tháng 11 năm 2011 ban hành quyết định điều chỉnh định mức đầu tư xây dựng phòng học của chương trình kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên phù hợp với điều kiện thực tế của từng vùng.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ hàng quý báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, tiến độ triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế nhà nước và Tổng công ty 91;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (10b). M **270**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng